



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CỔNG ĐĂNG KÝ HỌC PHẦN ONLINE

TABLE OF CONTENTS

1. GIỚI THIỆU CHUNG	1
1.1. Về Cổng đăng ký học phần	1
1.2. Mục đích tài liệu	1
1.3. Phạm vi tài liệu	1
2. NỘI DUNG CHI TIẾT	2
2.1. Đăng nhập	2
2.2. Đăng ký học phần	4
2.3. Lịch sử đăng ký học phần	11
2.4. Tra cứu học phần	12
2.5. Học phần tương đương	14
2.6. Đăng ký Ghi danh	15
2.7. Chương trình đào tạo	20

MAIN CONTENTS

1. GIỚI THIỆU CHUNG

1.1. Về Cổng đăng ký học phần

- Là website hỗ trợ sinh viên đăng ký học phần dễ dàng, nhanh chóng.
- Giúp sinh viên chủ động đăng ký, tra cứu các thông tin liên quan trên cùng một địa chỉ web.
- Trợ thủ đắc lực hỗ trợ nhà trường trong việc quản lý và kết nối với sinh viên của trường.

1.2. Mục đích tài liệu

- Hướng dẫn sử dụng chi tiết Cổng đăng ký học phần cho người dùng.
- Hệ thống hóa các chức năng đã triển khai đối với Cổng đăng ký học phần online.

1.3. Phạm vi tài liệu

- Phiên bản phần mềm: DLU – Trường Đại học Đà Lạt.
- Phạm vi chức năng: bao gồm tất cả các chức năng hiện có trong website Đăng ký học phần online của Trường Đại học Đà Lạt.

2. NỘI DUNG CHI TIẾT

2.1. Đăng nhập

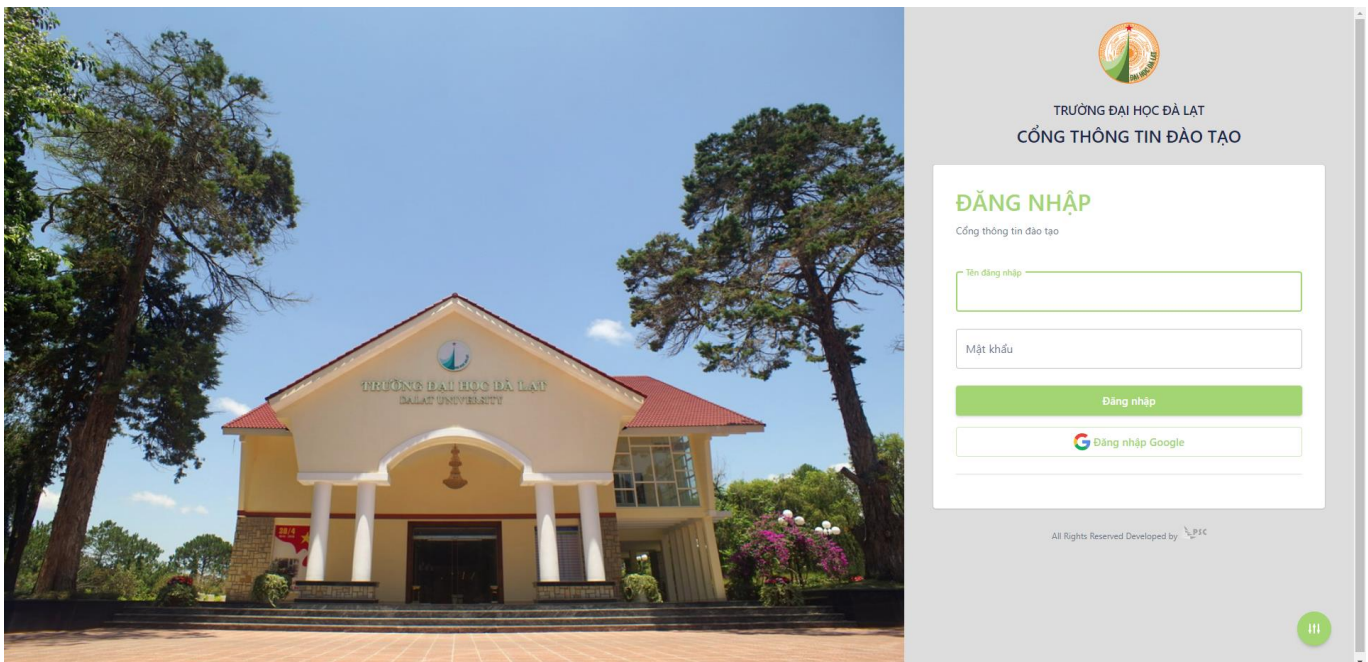
Người dùng truy cập vào Cổng đăng ký học phần bằng 2 cách:

- Cách 1: truy cập Cổng đăng ký học phần thông qua Cổng đào tạo của Trường.
- Cách 2: truy cập trực tiếp Cổng đăng ký học phần thông qua địa chỉ web: <https://dkhp.dlu.edu.vn/>

a. Truy cập thông qua Cổng đào tạo

Bước 1. Người dùng mở trình duyệt web và truy cập vào Cổng đào tạo thông qua địa chỉ web: <https://online.dlu.edu.vn/>

Bước 2. Người dùng đăng nhập vào Cổng đào tạo. Để xem hướng dẫn chi tiết về Cổng đào tạo, người dùng xem thêm tài liệu [<Hướng Dẫn Sử Dụng Cổng Đào Tạo Dành Cho Sinh Viên/Giảng Viên/Nhân Viên>](#).



Bước 3. Sau khi đăng nhập Cổng đào tạo thành công, người dùng tìm đến phần “CHỨC NĂNG TRỰC TUYẾN” và chọn vào chức năng “Đăng ký học phần”. Hệ thống sẽ tự động chuyển hướng người dùng đến Cổng đăng ký học phần online.

The screenshot displays the DLU Portal interface. On the left sidebar, under the 'CHỨC NĂNG TRỰC TUYẾN' (Online Functions) section, the 'Đăng ký học phần' (Register Course) option is highlighted with a red box. The main content area shows the 'Thông tin sinh viên' (Student Information) form for user 'Lê Hữu Bằng'. The form includes fields for personal information, contact details, and academic information.

Thông tin liên lạc		Thông tin khóa học
Dân tộc		Khóa học
Tên giáo		Chức vụ
Quốc gia		Đời tượng
Tỉnh thành		THPT lớp 12
Quận huyện		Đoàn
Di động		Ngày vào Đoàn
Điện thoại		Đảng
Email cá nhân		Ngày vào Đảng
Email trường		Hình thức đào tạo
		Cố vấn học tập
		Liên hệ cố vấn học tập

b. Truy cập trực tiếp Cổng đăng ký học phần

Bước 1. Người dùng mở trình duyệt web và truy cập vào Cổng đăng ký học phần thông qua địa chỉ web:

<https://dkhp.dlu.edu.vn/>

Bước 2. Hệ thống hiển thị màn hình cho phép người dùng đăng nhập với các thông tin như sau:

- Tên đăng nhập: là mã số sinh viên của người dùng.
- Mật khẩu: trùng với mật khẩu của người dùng khi truy cập Cổng thông tin đào tạo.

The screenshot shows the DLU Portal login page. At the top, there is a green header with the text 'ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT'. Below the header is the DLU logo. The main content area contains a login form with the title 'Đăng nhập' (Login) and the subtitle 'Cổng đăng ký học phần sinh viên'. The form has two input fields: 'Tên đăng nhập' (Username) and 'Mật khẩu' (Password). Below the password field is a red button labeled 'Đăng nhập' (Login). At the bottom of the page, there is a copyright notice: '©Copyright © 2023 Trường Đại học Đà Lạt | All Rights Reserved Developed by PSC'.

Bước 3. Sau khi hoàn tất cập nhật các thông tin ở trên, người dùng chọn nút “Đăng nhập” để thực hiện truy cập vào Cổng đăng ký học phần. Nếu đăng nhập thành công, hệ thống sẽ hiển thị giao diện tương tự như hình dưới đây.

ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

ĐĂNG KÝ HỌC PHẦN HK01, 2023-2024

Sinh viên chọn chương trình đào tạo: 1. CQ21CS - CQ21CS

☒ Đăng ký theo kế hoạch ☐ Đăng ký ngoài kế hoạch

Đăng ký theo kế hoạch

STT	Mã học phần	Tên học phần	STC	Số lượng LHP	
Bắt buộc					
1	LC3101D	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	0	Đăng ký
2	20CS3101D	Sinh lý thực vật	3	0	Đăng ký
3	20CS3102D	Sinh lý động vật	3	0	Đăng ký
4	20CS3103D	Thực tập nghề nghiệp	3	0	Đăng ký
Tự chọn					
1	20CS3104D	Tài nguyên vi sinh vật và nấm	3	0	Đăng ký
2	20CS3105D	Công nghệ sinh học môi trường	3	0	Đăng ký
3	20CS3106D	Dinh dưỡng và an toàn thực phẩm	3	0	Đăng ký

2.2. Đăng ký học phần

Chức năng cho phép người dùng lựa chọn môn học và lịch học theo đúng như nguyện vọng để thực hiện đăng ký, đồng thời chỉnh sửa đăng ký (chuyển lớp, hủy đăng ký, ...) khi có nhu cầu.

a. Đăng ký học phần mới

Bước 1. Trên menu “CHỨC NĂNG”, người dùng chọn mục “Đăng ký học phần”. Hệ thống sẽ hiển thị giao diện chức năng cho phép người dùng thực hiện đăng ký học phần. Trang này cũng chính là trang chủ được hiển thị lần đầu khi người dùng đăng nhập thành công.

ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

ĐĂNG KÝ HỌC PHẦN HK01, 2023-2024

Sinh viên chọn chương trình đào tạo: 1. CQ21CS - CQ21CS

☒ Đăng ký theo kế hoạch ☐ Đăng ký ngoài kế hoạch

Đăng ký theo kế hoạch

STT	Mã học phần	Tên học phần	STC	Số lượng LHP	
Bắt buộc					
1	LC3101D	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	0	Đăng ký
2	20CS3101D	Sinh lý thực vật	3	0	Đăng ký
3	20CS3102D	Sinh lý động vật	3	0	Đăng ký
4	20CS3103D	Thực tập nghề nghiệp	3	0	Đăng ký
Tự chọn					
1	20CS3104D	Tài nguyên vi sinh vật và nấm	3	0	Đăng ký
2	20CS3105D	Công nghệ sinh học môi trường	3	0	Đăng ký
3	20CS3106D	Dinh dưỡng và an toàn thực phẩm	3	0	Đăng ký

Bước 2. Người dùng chọn chương trình đào tạo (ngành học) muốn đăng ký học phần trong trường hợp đang theo học nhiều hơn 1 chương trình đào tạo tại trường. Nếu chỉ có 1 chương trình đào tạo, hệ thống sẽ tự động chọn mặc định chương trình đó cho người dùng.

ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

ĐĂNG KÝ HỌC PHẦN HK01, 2023-2024

Sinh viên chọn chương trình đào tạo: 1. CQ21CS - CQ21CS

☒ Đăng ký theo kế hoạch ☐ Đăng ký ngoài kế hoạch

Đăng ký theo kế hoạch

STT	Mã học phần	Tên học phần	STC	Số lượng LHP	
Bắt buộc					
1	LC3101D	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	0	Đăng ký
2	20CS3101D	Sinh lý thực vật	3	0	Đăng ký
3	20CS3102D	Sinh lý động vật	3	0	Đăng ký
4	20CS3103D	Thực tập nghề nghiệp	3	0	Đăng ký
Tự chọn					
1	20CS3104D	Tài nguyên vi sinh vật và nấm	3	0	Đăng ký
2	20CS3105D	Công nghệ sinh học môi trường	3	0	Đăng ký
3	20CS3106D	Dinh dưỡng và an toàn thực phẩm	3	0	Đăng ký

Bước 3. Người dùng chọn 1 trong 2 loại đăng ký học phần:

- “Đăng ký theo kế hoạch”: người dùng chọn đăng ký theo kế hoạch để đăng ký học phần theo đúng lộ trình của chương trình đào tạo. Khi đó hệ thống sẽ chỉ hiển thị các môn học được mở lớp có trong chương trình đào tạo của năm học học kỳ hiện tại.
- “Đăng ký ngoài kế hoạch”: người dùng chọn đăng ký ngoài kế hoạch để đăng ký những học phần không nằm trong lộ trình của chương trình đào tạo. Khi người dùng có nhu cầu học vượt, học lại, học cải thiện những môn học có trong chương trình đào tạo nhưng không thuộc năm học kỳ hiện tại, nếu trường có mở lớp thì người dùng chọn lựa chọn này để tiến hành đăng ký.

ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

ĐĂNG KÝ HỌC PHẦN HK01, 2023-2024

Sinh viên chọn chương trình đào tạo: 1. CQ21CS - CQ21CS

☒ Đăng ký theo kế hoạch ☐ Đăng ký ngoài kế hoạch

Đăng ký theo kế hoạch

STT	Mã học phần	Tên học phần	STC	Số lượng LHP	
Bắt buộc					
1	LC3101D	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	0	Đăng ký
2	20CS3101D	Sinh lý thực vật	3	0	Đăng ký
3	20CS3102D	Sinh lý động vật	3	0	Đăng ký
4	20CS3103D	Thực tập nghề nghiệp	3	0	Đăng ký
Tự chọn					
1	20CS3104D	Tài nguyên vi sinh vật và nấm	3	0	Đăng ký
2	20CS3105D	Công nghệ sinh học môi trường	3	0	Đăng ký
3	20CS3106D	Dinh dưỡng và an toàn thực phẩm	3	0	Đăng ký

Bước 4. Danh sách học phần được hiển thị ở bảng bên dưới, người dùng chọn nút “Đăng ký” tại học phần (môn học) muốn đăng ký học.

ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

ĐĂNG KÝ HỌC PHẦN HK01, 2023-2024

Sinh viên chọn chương trình đào tạo: 1. CQ21CS - CQ21CS

☐ Đăng ký theo kế hoạch ☒ Đăng ký ngoài kế hoạch

Đăng ký ngoài kế hoạch

STT	Mã học phần	Tên học phần	STC	Số lượng LHP	
Bắt buộc					
1	TC1001D	Giáo dục thể chất 1	1	27	Đăng ký
2	TC2003D	Giáo dục thể chất 3	1	0	Đăng ký
3	20CS1102	Nhập môn Công nghệ sinh học	2	3	Đăng ký
4	LC1102D	Kinh tế Chính trị Mác - Lênin	2	0	Đăng ký
5	LC2101D	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	0	Đăng ký
6	LC2102D	Lịch sử Đảng Công sản Việt Nam	2	0	Đăng ký
7	LC1102D	Kinh tế Chính trị Mác - Lênin	2	0	Đăng ký
8	LC2101D	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	0	Đăng ký

Bước 5. Hệ thống hiển thị các lớp học phần kèm theo lịch học tương ứng của từng lớp hiện đang mở đối với học phần (môn học) đó. Người dùng chọn 1 trong các lớp học phần theo mong muốn.

ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

ĐĂNG KÝ HỌC PHẦN HK01, 2023-2024

Sinh viên chọn chương trình đào tạo: 1. CQ21CS - CQ21CS

☐ Đăng ký theo kế hoạch ☒ Đăng ký ngoài kế hoạch

Nhập môn Công nghệ sinh học

Chọn	Loại	Mã LHP	Lớp sinh hoạt	SL còn lại	GV	Lịch học	Số tiền	Học Trực tuyến	Ôn tập
☒	Lý thuyết	23120CS110201	CSK47	24	Trương Bình Nguyên, Lê Ngọc Triều	Thứ 4, tiết 7-10, tuần 8-9, A32, T4, B02 Thứ 6, tiết 7-9, tuần 9-9, A32, T4, B04 Thứ 6, tiết 7-10, tuần 8-8, A32, T4, B04			
☐	Thực hành	23120CS110202	CSK47 - nhóm 1	66	Trương Bình Nguyên, Lê Ngọc Triều	Thứ 3, tiết 11-13, tuần 21-21, A19,3 Thứ 3, tiết 11-14, tuần 18-20, A19,3 Thứ 6, tiết 11-13, tuần 21-21, A19,3 Thứ 6, tiết 11-14, tuần 18-20, A19,3			
☐	Thực hành	23120CS110203	CSK47 - nhóm 2	66	Trương Bình Nguyên, Lê Ngọc Triều	Thứ 4, tiết 11-13, tuần 21-21, A19,1 Thứ 4, tiết 11-14, tuần 18-20, A19,1 Chủ Nhật, tiết 11-13, tuần 21-21, A19,1 Chủ Nhật, tiết 11-14, tuần 18-20, A19,1			

[Đăng ký](#) [Quay lại](#)

Kết quả đăng ký : 18 học phần, 43 Tín chỉ

Ghi chú: ☐ Trùng lịch ☒ Lớp học phần bị hủy

Bước 6. Sau khi hoàn tất chọn lớp học phần, người dùng chọn nút “Đăng ký” để tiến hành đăng ký học phần đã chọn. Nếu đăng ký thành công, hệ thống sẽ hiển thị thông báo như hình dưới đây.



Lê Hữu Bằng
2100001
Sinh viên

CHỨC NĂNG

- Đăng ký học phần
- Lịch sử đăng ký học phần
- Tra cứu học phần
- Học phần tương đương
- Đăng ký Ghi Danh
- Chương trình đào tạo

ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

Đã đăng ký thành công lớp học phần
23120CS110201

ĐĂNG KÝ HỌC PHẦN HK01,2023-2024

Sinh viên chọn chương trình đào tạo
1. CQ21CS - CQ21CS

☐ Đăng ký theo kế hoạch
☒ Đăng ký ngoài kế hoạch

Nhập môn Công nghệ sinh học

Chọn	Loại	Mã LHP	Lớp sinh hoạt	SL còn lại	GV	Lịch học	Số tiền	Học Trực tuyến	Ôn tập
☒	Lý thuyết	23120CS110201	CSK47	24	Trương Bình Nguyễn, Lê Ngọc Triệu	Thứ 4, tiết 7-10, tuần 8-9, A32.T4.B02 Thứ 6, tiết 7-9, tuần 9-9, A32.T4.B04 Thứ 6, tiết 7-10, tuần 8-8, A32.T4.B04			
☐	Thực hành	23120CS110202	CSK47 - nhóm 1	66	Trương Bình Nguyễn, Lê Ngọc Triệu	Thứ 3, tiết 11-13, tuần 21-21, A19.3 Thứ 3, tiết 11-14, tuần 18-20, A19.3 Thứ 6, tiết 11-13, tuần 21-21, A19.3 Thứ 6, tiết 11-14, tuần 18-20, A19.3			
☐	Thực hành	23120CS110203	CSK47 - nhóm 2	66	Trương Bình Nguyễn, Lê Ngọc Triệu	Thứ 4, tiết 11-13, tuần 21-21, A19.1 Thứ 4, tiết 11-14, tuần 18-20, A19.1 Thứ 4, tiết 11-13, tuần 21-21, A19.1 Thứ 4, tiết 11-14, tuần 18-20, A19.1			

Đã đăng ký Quay lại

Kết quả đăng ký : 18 học phần, 43 Tín chỉ

Ghi chú: ☐ Trùng lịch ☒ Lớp học phần bị hủy

Bước 7. Sau khi hoàn tất đăng ký, người dùng cuộn màn hình xuống danh sách kết quả đăng ký phía bên dưới để kiểm tra các lớp học phần đã đăng ký thành công.



Lê Hữu Bằng
2100001
Sinh viên

CHỨC NĂNG

- Đăng ký học phần
- Lịch sử đăng ký học phần
- Tra cứu học phần
- Học phần tương đương
- Đăng ký Ghi Danh
- Chương trình đào tạo

ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

Kết quả đăng ký : 18 học phần, 43 Tín chỉ

Ghi chú: ☐ Trùng lịch ☒ Lớp học phần bị hủy

STT	Loại	Mã LHP	Tên LHP	STC	GV	Lịch học	Từ ngày	Đến ngày	
1	Lý thuyết	23120CS110201	Nhập môn Công nghệ sinh học	2	Trương Bình Nguyễn, Lê Ngọc Triệu	Thứ 4, tiết 7-10, tuần 8-9, A32.T4.B02 Thứ 6, tiết 7-9, tuần 9-9, A32.T4.B04 Thứ 6, tiết 7-10, tuần 8-8, A32.T4.B04	20/09/2023	29/09/2023	☒ Nhóm ☒ Hủy
2	Lý thuyết	23120CS3101D01	Sinh lý thực vật	3	Hoàng Thị Như Phương, Trần Thị Nhung, Nguyễn Văn Kết	Thứ 3, tiết 7-9, tuần 15-15, A27.12 Thứ 6, tiết 7-9, tuần 15-15, A31.303 Thứ 6, tiết 7-10, tuần 10-14, A31.303	03/10/2023	10/11/2023	
3	Thực hành	23120CS3101D02	Sinh lý thực vật	3	Hoàng Thị Như Phương, Trần Thị Nhung	Thứ 4, tiết 7-9, tuần 16-16, A19.3 Thứ 4, tiết 7-10, tuần 11-15, A19.3 Thứ 4, tiết 11-13, tuần 16-16, A19.3 Thứ 4, tiết 11-14, tuần 11-15, A19.3	11/10/2023	15/11/2023	
4	Lý thuyết	23120CS3102D01	Sinh lý động vật	3	Nguyễn Thị Thủy Linh, Nguyễn Thanh Thủy Tiên	Thứ 3, tiết 7-9, tuần 9-9, A27.12 Thứ 3, tiết 7-10, tuần 5-8, A27.12 Thứ 6, tiết 7-9, tuần 8-8, A31.303 Thứ 6, tiết 7-10, tuần 6-7, A31.303	29/08/2023	26/09/2023	
5	Thực hành	23120CS3102D02	Sinh lý động vật	3	Nguyễn Thị Thủy Linh, Nguyễn Thanh Thủy Tiên	Thứ 2, tiết 7-9, tuần 16-16, A19.3 Thứ 2, tiết 7-10, tuần 11-15, A19.3 Thứ 2, tiết 11-13, tuần 16-16, A19.3 Thứ 2, tiết 11-14, tuần 11-15, A19.3	09/10/2023	13/11/2023	
6	Thực hành	23120CS3103D01	Thực tập nghề nghiệp	3					
7	Lý thuyết	23120CS3104D01	Tài nguyên vi sinh vật và nấm	3	Nguyễn Văn Giang, Lê Viết Ngọc	Thứ 2, tiết 1-3, tuần 9-9, A31.301 Thứ 2, tiết 1-4, tuần 5-8, A31.301 Thứ 5, tiết 1-3, tuần 9-9, A31.301 Thứ 5, tiết 1-4, tuần 5-8, A31.301	28/08/2023	28/09/2023	

Bước 8. Trường hợp sau khi đã đăng ký học phần thành công người dùng muốn chuyển qua đăng ký lớp học phần khác, trên danh sách kết quả đăng ký, người dùng chọn nút “C.Nhóm” tương ứng với lớp học phần muốn chuyển, chi tiết xem thêm mục [<Chuyển nhóm>](#) thuộc tài liệu này.

Bước 9. Trường hợp sau khi đã đăng ký học phần thành công người dùng muốn hủy đăng ký, trên danh sách kết quả đăng ký, người dùng chọn nút “Hủy” tương ứng với lớp học phần muốn hủy, chi tiết xem thêm mục [<Hủy đăng ký>](#) thuộc tài liệu này.

Bước 10. Sau khi đã hoàn tất cập nhật kết quả đăng ký hoặc đăng ký bổ sung (nếu có), người dùng chọn nút “In kết quả đăng ký” để tải về phiếu kết quả đăng ký học phần (file PDF) và sử dụng khi có nhu cầu.

STT	Mã LHP	Tên HP	STC	Thời khóa biểu	Giảng viên	Ngày ĐK	Phí đóng
1	23120CS110201	Nhập môn Công nghệ sinh học	2	Thứ 4.tiết 7-10.tuần 8-9,A32.T4.B04; Thứ 6.tiết 7-10.tuần 8-8,A32.T4.B04	Trương Bình Nguyên, Lê Ngọc Triệu	18/10/2023 15:29:00	
2	23120CS1101D01	Sinh lý thực vật	3	Thứ 3.tiết 7-9.tuần 15-15,A27.12; Thứ 3.tiết 7-10.tuần 10-14,A27.12; Thứ 6.tiết 7-9.tuần 15-15,A31.303; Thứ 6.tiết 7-10.tuần 10-14,A31.303	Hoàng Thị Như Phương, Trần Thị Nhung, Nguyễn Văn Kết	22/06/2023 09:00:00	960.000
3	23120CS1101D02	Sinh lý thực vật	3	Thứ 4.tiết 7-9.tuần 16-16,A19.3; Thứ 4.tiết 7-10.tuần 11-15,A19.3; Thứ 4.tiết 11-13.tuần 16-16,A19.3; Thứ 4.tiết 11-14.tuần 11-15,A19.3	Hoàng Thị Như Phương, Trần Thị Nhung	22/06/2023 09:00:00	Chưa cập nhật học phí
4	23120CS1102D01	Sinh lý động vật	3	Thứ 3.tiết 7-9.tuần 9-9,A27.12; Thứ 3.tiết 7-10.tuần 5-8,A27.12; Thứ 6.tiết 7-9.tuần 8-8,A31.303; Thứ 6.tiết 7-10.tuần 6-7,A31.303	Nguyễn Thị Thủy Linh, Nguyễn Thanh Thủy Tiên	22/06/2023 09:00:00	960.000
5	23120CS1102D02	Sinh lý động vật	3	Thứ 2.tiết 7-9.tuần 16-16,A19.3; Thứ 2.tiết 7-10.tuần 11-15,A19.3; Thứ 2.tiết 11-13.tuần 16-16,A19.3; Thứ 2.tiết 11-14.tuần 11-15,A19.3	Nguyễn Thị Thủy Linh, Nguyễn Thanh Thủy Tiên	22/06/2023 09:00:00	Chưa cập nhật học phí
6	23120CS1103D01	Thực tập nghề nghiệp	3			22/06/2023 09:00:00	960.000
7	23120CS1104D01	Tài nguyên vi sinh vật và nấm	3	Thứ 2.tiết 1-3.tuần 9-9,A31.301; Thứ 2.tiết 1-4.tuần 5-8,A31.301; Thứ 5.tiết 1-3.tuần 9-9,A31.301; Thứ 5.tiết 1-4.tuần 5-8,A31.301	Nguyễn Văn Giang, Lê Viết Ngọc	22/06/2023 09:00:00	960.000
8	23120CS1104D02	Tài nguyên vi sinh vật và nấm	3	Thứ 5.tiết 7-9.tuần 16-16,A19.4; Thứ 5.tiết 7-10.tuần 11-15,A19.4; Thứ 5.tiết 11-13.tuần 16-16,A19.4; Thứ 5.tiết 11-14.tuần 11-15,A19.4	Nguyễn Văn Giang, Lê Viết Ngọc	22/06/2023 09:00:00	Chưa cập nhật học phí
9	23120CS1105D01	Công nghệ sinh học môi trường	3	Thứ 2.tiết 1-3.tuần 15-15,A31.301; Thứ 2.tiết 1-4.tuần 10-14,A31.301; Thứ 5.tiết 1-3.tuần 15-15,A31.301; Thứ 5.tiết 1-4.tuần 10-14,A31.301	Lê Thị Anh Tú, Nguyễn Khoa Trường	22/06/2023 09:00:00	960.000

b. Chuyển nhóm

Bước 1. Khi có nhu cầu muốn chuyển qua đăng ký lớp học phần khác, trên danh sách kết quả đăng ký, người dùng chọn nút “C.Nhóm” tương ứng với lớp học phần muốn chuyển.

STT	Loại	Mã LHP	Tên LHP	STC	GV	Lịch học	Từ ngày	Đến ngày	
1	Lý thuyết	23120CS110201	Nhập môn Công nghệ sinh học	2	Trương Bình Nguyên, Lê Ngọc Triệu	Thứ 4.tiết 7-10.tuần 8-9,A32.T4.B02 Thứ 6.tiết 7-9.tuần 9-9,A32.T4.B04 Thứ 6.tiết 7-10.tuần 8-8,A32.T4.B04	20/09/2023	29/09/2023	C.Nhóm Hủy
2	Lý thuyết	23120CS1101D01	Sinh lý thực vật	3	Hoàng Thị Như Phương, Trần Thị Nhung, Nguyễn Văn Kết	Thứ 3.tiết 7-9.tuần 15-15,A27.12 Thứ 6.tiết 7-9.tuần 15-15,A31.303 Thứ 6.tiết 7-10.tuần 10-14,A31.303	03/10/2023	10/11/2023	
3	Thực hành	23120CS1101D02	Sinh lý thực vật	3	Hoàng Thị Như Phương, Trần Thị Nhung	Thứ 4.tiết 7-9.tuần 16-16,A19.3 Thứ 4.tiết 7-10.tuần 11-15,A19.3 Thứ 4.tiết 11-13.tuần 16-16,A19.3 Thứ 4.tiết 11-14.tuần 11-15,A19.3	11/10/2023	15/11/2023	
4	Lý thuyết	23120CS1102D01	Sinh lý động vật	3	Nguyễn Thị Thủy Linh, Nguyễn Thanh Thủy Tiên	Thứ 3.tiết 7-9.tuần 9-9,A27.12 Thứ 3.tiết 7-10.tuần 5-8,A27.12 Thứ 6.tiết 7-9.tuần 8-8,A31.303 Thứ 6.tiết 7-10.tuần 6-7,A31.303	29/08/2023	26/09/2023	
5	Thực hành	23120CS1102D02	Sinh lý động vật	3	Nguyễn Thị Thủy Linh, Nguyễn Thanh Thủy Tiên	Thứ 2.tiết 7-9.tuần 16-16,A19.3 Thứ 2.tiết 7-10.tuần 11-15,A19.3 Thứ 2.tiết 11-13.tuần 16-16,A19.3 Thứ 2.tiết 11-14.tuần 11-15,A19.3	09/10/2023	13/11/2023	
6	Thực hành	23120CS1103D01	Thực tập nghề nghiệp	3					
7	Lý thuyết	23120CS1104D01	Tài nguyên vi sinh vật và nấm	3	Nguyễn Văn Giang, Lê Viết Ngọc	Thứ 2.tiết 1-3.tuần 9-9,A31.301 Thứ 2.tiết 1-4.tuần 5-8,A31.301 Thứ 5.tiết 1-3.tuần 9-9,A31.301	28/08/2023	28/09/2023	

Bước 2. Hệ thống hiển thị hộp thoại danh sách lớp học phần hiện có của học phần (môn học). Người dùng chọn lớp học phần muốn chuyển qua.

LỚP HỌC PHẦN NHẬP MÔN CÔNG NGHỆ SINH HỌC

Chọn ☒ Lý thuyết 23120CS110201 CSK47 24 Trương Bình Nguyên, Lê Ngọc Triều Thứ 4, tiết 7-10, tuần 8-9, A32.T4.B02
 Thứ 6, tiết 7-9, tuần 9-9, A32.T4.B04
 Thứ 6, tiết 7-10, tuần 8-8, A32.T4.B04

☐ Thực hành 23120CS110202 CSK47 - nhóm 1 66 Trương Bình Nguyên, Lê Ngọc Triều Thứ 3, tiết 11-13, tuần 21-21, A19.3
 Thứ 3, tiết 11-14, tuần 18-20, A19.3
 Thứ 6, tiết 11-13, tuần 21-21, A19.3
 Thứ 6, tiết 11-14, tuần 18-20, A19.3

☐ Thực hành 23120CS110203 CSK47 - nhóm 2 66 Trương Bình Nguyên, Lê Ngọc Triều Thứ 4, tiết 11-13, tuần 21-21, A19.1
 Thứ 4, tiết 11-14, tuần 18-20, A19.1
 Chủ Nhật, tiết 11-13, tuần 21-21, A19.1
 Chủ Nhật, tiết 11-14, tuần 18-20, A19.1

Chuyển nhóm

Bước 3. Người dùng chọn nút “Chuyển nhóm” để tiến hành chuyển lớp. Nếu chuyển lớp học phần thành công, hệ thống sẽ hiển thị thông báo như hình bên dưới.

LỚP HỌC PHẦN NHẬP MÔN CÔNG NGHỆ SINH HỌC

Chuyển nhóm thành công lớp học phần 23120CS110201

Chọn ☒ Lý thuyết 23120CS110201 CSK47 24 Trương Bình Nguyên, Lê Ngọc Triều Thứ 4, tiết 7-10, tuần 8-9, A32.T4.B02
 Thứ 6, tiết 7-9, tuần 9-9, A32.T4.B04
 Thứ 6, tiết 7-10, tuần 8-8, A32.T4.B04

☐ Thực hành 23120CS110202 CSK47 - nhóm 1 66 Trương Bình Nguyên, Lê Ngọc Triều Thứ 3, tiết 11-13, tuần 21-21, A19.3
 Thứ 3, tiết 11-14, tuần 18-20, A19.3
 Thứ 6, tiết 11-13, tuần 21-21, A19.3
 Thứ 6, tiết 11-14, tuần 18-20, A19.3

☐ Thực hành 23120CS110203 CSK47 - nhóm 2 66 Trương Bình Nguyên, Lê Ngọc Triều Thứ 4, tiết 11-13, tuần 21-21, A19.1
 Thứ 4, tiết 11-14, tuần 18-20, A19.1
 Chủ Nhật, tiết 11-13, tuần 21-21, A19.1
 Chủ Nhật, tiết 11-14, tuần 18-20, A19.1

Chuyển nhóm

c. Hủy đăng ký

Bước 1. Khi có nhu cầu muốn hủy đăng ký lớp học phần, trên danh sách kết quả đăng ký, người dùng chọn nút “Hủy” tương ứng với lớp học phần muốn hủy.



Lê Hữu Bằng
2100001
Sinh viên

CHỨC NĂNG

- Đăng ký học phần
- Lịch sử đăng ký học phần
- Tra cứu học phần
- Học phần tương đương
- Đăng ký Ghi Danh
- Chương trình đào tạo

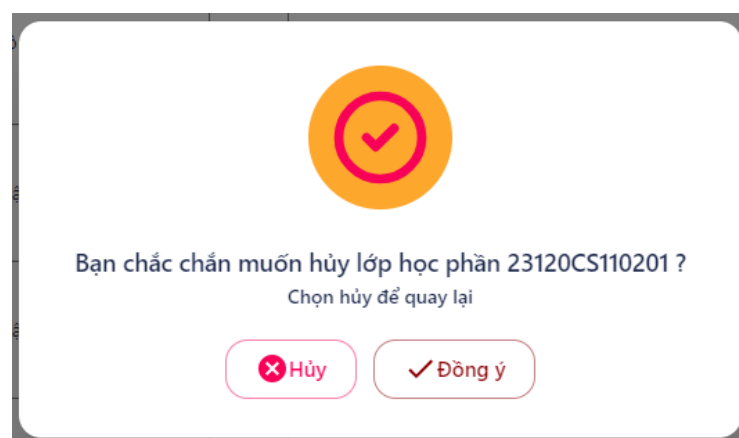
ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

Kết quả đăng ký : 18 học phần, 43 Tín chỉ

Ghi chú: ■ Trùng lịch ■ Lớp học phần bị hủy

STT	Loại	Mã LHP	Tên LHP	STC	GV	Lịch học	Từ ngày	Đến ngày	
1	Lý thuyết	23120CS110201	Nhập môn Công nghệ sinh học	2	Trương Bình Nguyên, Lê Ngọc Triệu	Thứ 4, tiết 7-10, tuần 8-9, A32.T4.B02 Thứ 6, tiết 7-9, tuần 9-9, A32.T4.B04 Thứ 6, tiết 7-10, tuần 8-8, A32.T4.B04	20/09/2023	29/09/2023	C.Nhóm Hủy
2	Lý thuyết	23120CS101D01	Sinh lý thực vật	3	Hoàng Thị Như Phương, Trần Thị Nhung, Nguyễn Văn Kết	Thứ 3, tiết 7-9, tuần 15-15, A27.12 Thứ 3, tiết 7-10, tuần 10-14, A27.12 Thứ 6, tiết 7-9, tuần 15-15, A31.303 Thứ 6, tiết 7-10, tuần 10-14, A31.303	03/10/2023	10/11/2023	
3	Thực hành	23120CS101D02	Sinh lý thực vật	3	Hoàng Thị Như Phương, Trần Thị Nhung	Thứ 4, tiết 7-9, tuần 16-16, A19.3 Thứ 4, tiết 7-10, tuần 11-15, A19.3 Thứ 4, tiết 11-13, tuần 16-16, A19.3 Thứ 4, tiết 11-14, tuần 11-15, A19.3	11/10/2023	15/11/2023	
4	Lý thuyết	23120CS102D01	Sinh lý động vật	3	Nguyễn Thị Thủy Linh, Nguyễn Thanh Thủy Tiên	Thứ 3, tiết 7-9, tuần 9-9, A27.12 Thứ 3, tiết 7-10, tuần 5-8, A27.12 Thứ 6, tiết 7-9, tuần 8-8, A31.303 Thứ 6, tiết 7-10, tuần 6-7, A31.303	29/08/2023	26/09/2023	
5	Thực hành	23120CS102D02	Sinh lý động vật	3	Nguyễn Thị Thủy Linh, Nguyễn Thanh Thủy Tiên	Thứ 2, tiết 7-9, tuần 16-16, A19.3 Thứ 2, tiết 7-10, tuần 11-15, A19.3 Thứ 2, tiết 11-13, tuần 16-16, A19.3 Thứ 2, tiết 11-14, tuần 11-15, A19.3	09/10/2023	13/11/2023	
6	Thực hành	23120CS103D01	Thực tập nghề nghiệp	3					
7	Lý thuyết	23120CS104D01	Tài nguyên vi sinh vật và nấm	3	Nguyễn Văn Giang, Lê Việt Ngọc	Thứ 2, tiết 1-3, tuần 9-9, A31.301 Thứ 2, tiết 1-4, tuần 5-8, A31.301 Thứ 5, tiết 1-3, tuần 9-9, A31.301	28/08/2023	28/09/2023	

Bước 2. Hệ thống sẽ hiển thị thông báo xác nhận hủy cho người dùng. Người dùng chọn nút “Đồng ý” để tiến hành hủy lớp học phần đã đăng ký.



Bước 3. Nếu hủy lớp học phần đã đăng ký thành công, hệ thống sẽ hiển thị thông báo như hình bên dưới và cập nhật lại kết quả đăng ký. Người dùng cuộn xuống kiểm tra lại danh sách kết quả đăng ký sau khi cập nhật.



Lê Hữu Bằng

2100001

Sinh viên

CHỨC NĂNG

- Đăng ký học phần
- Lịch sử đăng ký học phần
- Tra cứu học phần
- Học phần tương đương
- Đăng ký Ghi Danh
- Chương trình đào tạo

ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

Hủy lớp học phần 20CS1102 Thành công

Kết quả đăng ký : 17 học phần, 41 Tín chỉ

Ghi chú: ■ Trùng lịch ■ Lớp học phần bị hủy

STT	Loại	Mã LHP	Tên LHP	STC	GV	Lịch học	Từ ngày	Đến ngày
1	Lý thuyết	23120CS3101D01	Sinh lý thực vật	3	Hoàng Thị Như Phương, Trần Thị Nhung, Nguyễn Văn Kết	Thứ 3 tiết 7-9 tuần 15-15.A27.12 Thứ 3 tiết 7-10 tuần 10-14.A27.12 Thứ 6 tiết 7-9 tuần 15-15.A31.303 Thứ 6 tiết 7-10 tuần 10-14.A31.303	03/10/2023	10/11/2023
2	Thực hành	23120CS3101D02	Sinh lý thực vật	3	Hoàng Thị Như Phương, Trần Thị Nhung	Thứ 4 tiết 7-9 tuần 16-16.A19.3 Thứ 4 tiết 7-10 tuần 11-15.A19.3 Thứ 4 tiết 11-13 tuần 16-16.A19.3 Thứ 4 tiết 11-14 tuần 11-15.A19.3	11/10/2023	15/11/2023
3	Lý thuyết	23120CS3102D01	Sinh lý động vật	3	Nguyễn Thị Thủy Linh, Nguyễn Thanh Thủy Tiên	Thứ 3 tiết 7-9 tuần 9-9.A27.12 Thứ 3 tiết 7-10 tuần 5-8.A27.12 Thứ 6 tiết 7-9 tuần 8-8.A31.303 Thứ 6 tiết 7-10 tuần 6-7.A31.303	29/08/2023	26/09/2023
4	Thực hành	23120CS3102D02	Sinh lý động vật	3	Nguyễn Thị Thủy Linh, Nguyễn Thanh Thủy Tiên	Thứ 2 tiết 7-9 tuần 16-16.A19.3 Thứ 2 tiết 7-10 tuần 11-15.A19.3 Thứ 2 tiết 11-13 tuần 16-16.A19.3 Thứ 2 tiết 11-14 tuần 11-15.A19.3	09/10/2023	13/11/2023
5	Thực hành	23120CS3103D01	Thực tập nghề nghiệp	3				
6	Lý thuyết	23120CS3104D01	Tài nguyên vi sinh vật và nấm	3	Nguyễn Văn Giang, Lê Viết Ngọc	Thứ 2 tiết 1-3 tuần 9-9.A31.301 Thứ 2 tiết 1-4 tuần 5-8.A31.301 Thứ 5 tiết 1-3 tuần 9-9.A31.301 Thứ 5 tiết 1-4 tuần 5-8.A31.301	28/08/2023	28/09/2023
7	Thực hành	23120CS3104D02	Tài nguyên vi sinh vật và nấm	3	Nguyễn Văn Giang, Lê Viết Ngọc	Thứ 5 tiết 7-9 tuần 16-16.A19.4 Thứ 5 tiết 7-10 tuần 11-15.A19.4 Thứ 5 tiết 11-13 tuần 16-16.A19.4 Thứ 5 tiết 11-14 tuần 11-15.A19.4	12/10/2023	16/11/2023
						Thứ 2 tiết 1-3 tuần 15-15.A31.301		

2.3. Lịch sử đăng ký học phần

Chức năng cho phép người dùng tra cứu lịch sử những thao tác đã thực hiện trên Cổng đăng ký học phần (đăng ký, hủy đăng ký, in kết quả đăng ký, ...).

Bước 1. Trên menu “CHỨC NĂNG”, người dùng chọn mục “Lịch sử đăng ký học phần”. Hệ thống sẽ hiển thị giao diện chức năng cho phép người dùng thực hiện tra cứu lịch sử thao tác trên Cổng đăng ký học phần.



Lê Hữu Bằng

2100001

Sinh viên

CHỨC NĂNG

- Đăng ký học phần
- Lịch sử đăng ký học phần**
- Tra cứu học phần
- Học phần tương đương
- Đăng ký Ghi Danh
- Chương trình đào tạo

ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

LỊCH SỬ ĐĂNG KÝ HỌC PHẦN

Năm học

2021-2022

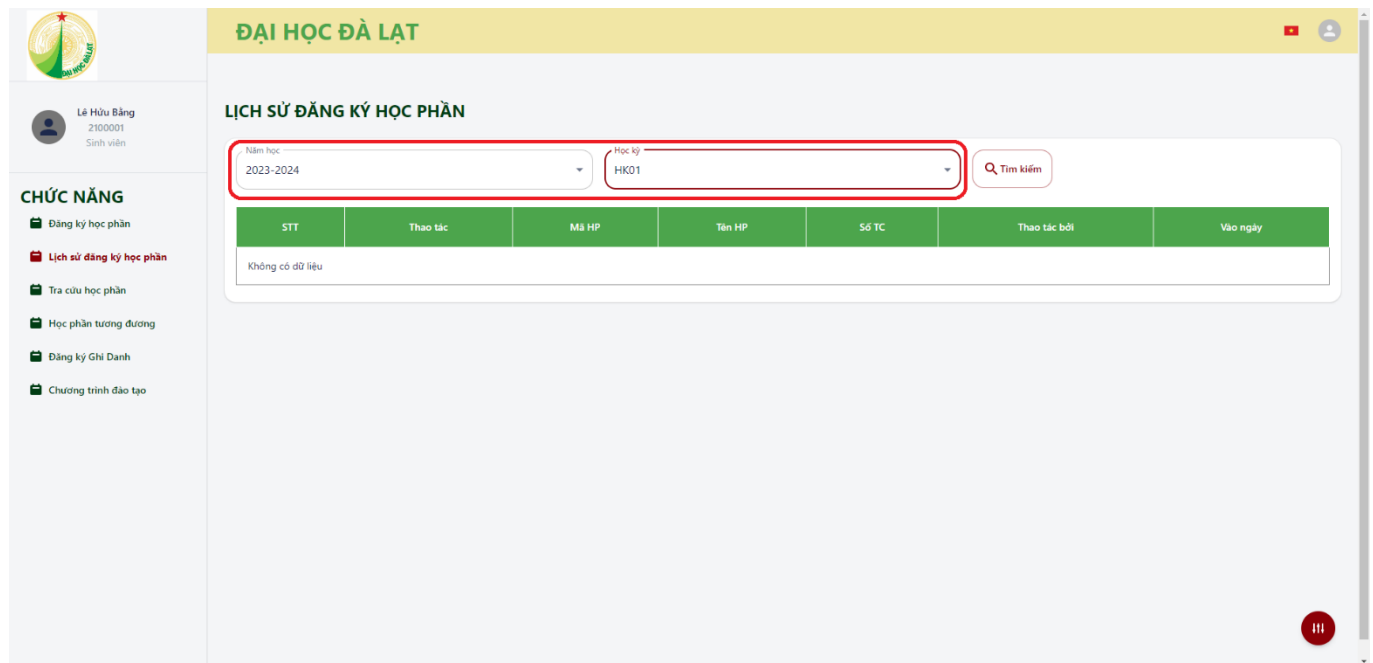
Học kỳ

HK01

Q Tìm kiếm

STT	Thao tác	Mã HP	Tên HP	Số TC	Thao tác bởi	Vào ngày
Không có dữ liệu						

Bước 2. Người dùng chọn năm học và học kỳ muốn tra cứu.



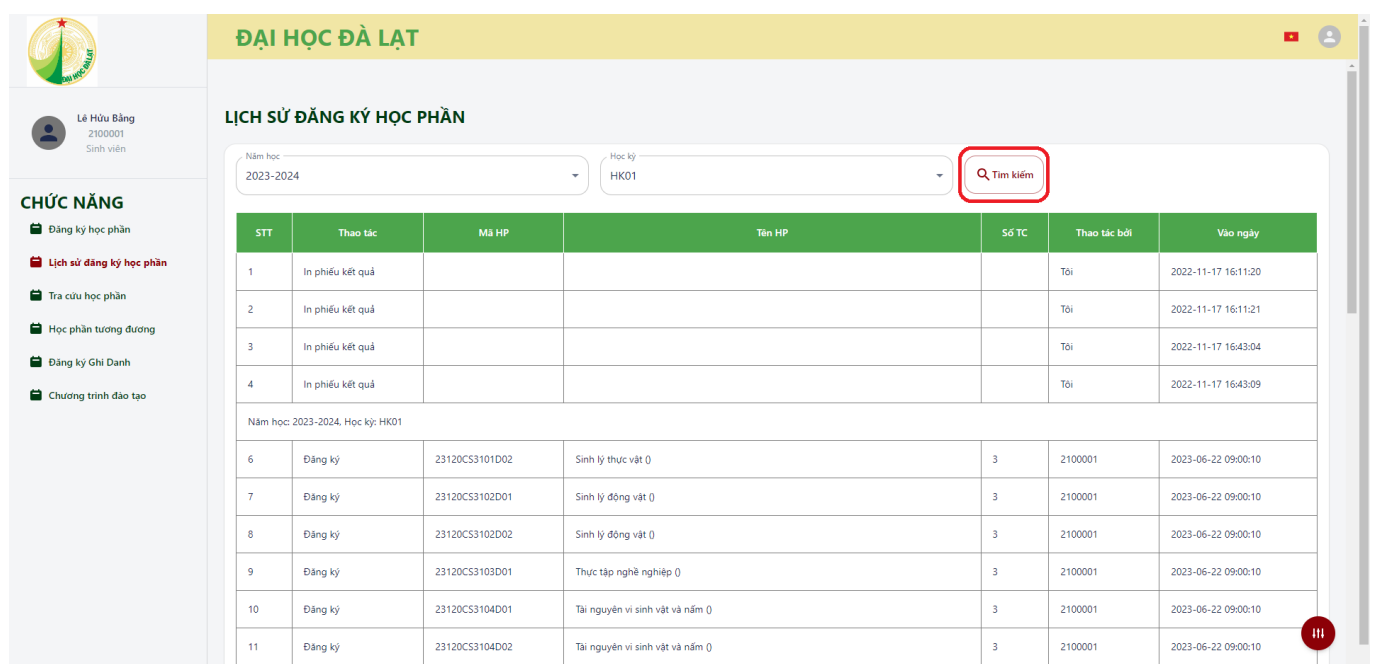
ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

LỊCH SỬ ĐĂNG KÝ HỌC PHẦN

Năm học: 2023-2024 Học kỳ: HK01 Tìm kiếm

STT	Thao tác	Mã HP	Tên HP	Số TC	Thao tác bởi	Vào ngày
Không có dữ liệu						

Bước 3. Người dùng chọn nút “Tra cứu” để tiến hành tra cứu thông tin. Hệ thống sẽ hiển thị thông tin tương tự như hình bên dưới.



ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

LỊCH SỬ ĐĂNG KÝ HỌC PHẦN

Năm học: 2023-2024 Học kỳ: HK01 Tìm kiếm

STT	Thao tác	Mã HP	Tên HP	Số TC	Thao tác bởi	Vào ngày
1	In phiếu kết quả				Tôi	2022-11-17 16:11:20
2	In phiếu kết quả				Tôi	2022-11-17 16:11:21
3	In phiếu kết quả				Tôi	2022-11-17 16:43:04
4	In phiếu kết quả				Tôi	2022-11-17 16:43:09
Năm học: 2023-2024, Học kỳ: HK01						
6	Đăng ký	23120CS3101D02	Sinh lý thực vật ()	3	2100001	2023-06-22 09:00:10
7	Đăng ký	23120CS3102D01	Sinh lý động vật ()	3	2100001	2023-06-22 09:00:10
8	Đăng ký	23120CS3102D02	Sinh lý động vật ()	3	2100001	2023-06-22 09:00:10
9	Đăng ký	23120CS3103D01	Thực tập nghề nghiệp ()	3	2100001	2023-06-22 09:00:10
10	Đăng ký	23120CS3104D01	Tài nguyên vi sinh vật và nấm ()	3	2100001	2023-06-22 09:00:10
11	Đăng ký	23120CS3104D02	Tài nguyên vi sinh vật và nấm ()	3	2100001	2023-06-22 09:00:10

2.4. Tra cứu học phần

Chức năng cho phép người dùng tra cứu thông tin các học phần đang mở cho sinh viên đăng ký trong năm học và học kỳ hiện tại.

Bước 1. Trên menu “CHỨC NĂNG”, người dùng chọn mục “Tra cứu học phần”. Hệ thống sẽ hiển thị giao diện chức năng cho phép người dùng thực hiện tra cứu các học phần hiện đang mở cho sinh viên đăng ký.

ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

TRA CỨU MÔN HỌC

Loại tra cứu: Mã học phần

Nhập thông tin môn học...

Tìm kiếm

STT	Mã HP	Mã LHP	Tên HP	STC	Loại	Thông tin	Giảng viên	Giới hạn	Từ ngày	Đến ngày
Chưa có dữ liệu										

https://dhp.dlu.edu.vn/Students/TraCuuhocPhan

Bước 2. Người dùng chọn loại tra cứu thuận lợi để tìm kiếm, có 2 loại tra cứu như sau:

- Tra cứu theo “Mã học phần”: người dùng nhập từ khóa theo mã học phần để tra cứu.
- Tra cứu theo “Tên học phần”: người dùng nhập từ khóa theo tên học phần để tra cứu.

ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

TRA CỨU MÔN HỌC

Loại tra cứu: Tên học phần

Nhập thông tin môn học...

Tìm kiếm

STT	Mã HP	Mã LHP	Tên HP	STC	Loại	Thông tin	Giảng viên	Giới hạn	Từ ngày	Đến ngày
Chưa có dữ liệu										

Bước 3. Người dùng nhập từ khóa tìm kiếm vào ô “Nhập thông tin môn học” tương ứng với loại tra cứu đã chọn ở trên.

Bước 4. Sau khi đã hoàn tất cập nhật các tiêu chí tìm kiếm (loại tra cứu và từ khóa), người dùng chọn nút “Tìm kiếm” để tiến hành tra cứu. Hệ thống sẽ hiển thị thông tin như hình bên dưới.

STT	Mã HP	Mã LHP	Tên HP	STC	Loại	Thông tin	Giảng viên	Giới hạn	Từ ngày	Đến ngày
1	20CS1102	23120CS110201	Nhập môn Công nghệ sinh học	2	Lý thuyết		Trương Bình Nguyên, Lê Ngọc Triệu	10-100		
2	20CS1102	23120CS110202	Nhập môn Công nghệ sinh học	2	Thực hành		Trương Bình Nguyên, Lê Ngọc Triệu	10-100		
3	20CS1102	23120CS110203	Nhập môn Công nghệ sinh học	2	Thực hành	Thứ 2, tiết 7-9, tuần 22-22.A19.3 Thứ 2, tiết 7-10, tuần 19-21.A19.3 Chủ Nhật, tiết 11-13, tuần 22-22.A19.3 Chủ Nhật, tiết 11-14, tuần 19-21.A19.3	Trương Bình Nguyên, Lê Ngọc Triệu	10-100	04/12/2023	31/12/2023
4	20SH1101	23120SH110101	Nhập môn sinh học	2	Lý thuyết			10-100		
5	20SH1101	23120SH110102	Nhập môn sinh học	2	Lý thuyết		Hoàng Thị Như Phương, Trần Văn Tiến	10-100		
6	20SH1101	23120SH110103	Nhập môn sinh học	2	Thực hành			10-100		
7	20SH1101	23120SH110104	Nhập môn sinh học	2	Thực hành		Hoàng Thị Như Phương, Trần Văn Tiến	10-100		
8	20NH1102	23120NH110203	Sinh học	3	Lý thuyết		Đinh Quảng Anh	10-100		
9	20NH1102	23120NH110204	Sinh học	3	Thực hành		Đinh Quảng Anh	10-100		
10	20NH1102	23120NH110205	Sinh học	3	Thực hành	Thứ 3, tiết 1-3, tuần 23-23.A5.NL Thứ 3, tiết 1-4, tuần 20-22.A5.NL	Đinh Quảng Anh	10-100	12/12/2023	31/12/2023

2.5. Học phần tương đương

Chức năng cho phép người dùng tra cứu các học phần tương đương với nhau để phục vụ cho việc đăng ký học phần.

Để tra cứu, trên menu “CHỨC NĂNG”, người dùng chọn mục “Học phần tương đương”. Hệ thống sẽ hiển thị thông tin như hình bên dưới.





Lê Hữu Bằng

2100001

Sinh viên

CHỨC NĂNG

- Đăng ký học phần
- Lịch sử đăng ký học phần
- Tra cứu học phần
- Học phần tương đương**
- Đăng ký Ghi Danh
- Chương trình đào tạo

ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

MÔN TƯƠNG ĐƯƠNG - MÔN THAY THẾ

STT	Học phần		Học phần
1	LC2101D-Chủ nghĩa xã hội khoa học	=	LC1002D
2	20CS1203-Động vật học	=	CS1103D
3	QP2101D-Giáo dục quốc phòng và an ninh 1	=	QP1201
4	QP2101D-Giáo dục quốc phòng và an ninh 1	=	QP2001D
5	QP2102D-Giáo dục quốc phòng và an ninh 2	=	QP2002D
6	QP2103D-Giáo dục quốc phòng và an ninh 3	=	QP2004D
7	QP2104D-Giáo dục quốc phòng và an ninh 4	=	QP1203
8	QP2104D-Giáo dục quốc phòng và an ninh 4	=	QP2003D
9	TC1001D-Giáo dục thể chất 1	=	TC1101
10	TC1003D-Giáo dục thể chất 2 - Bóng bàn	=	TC1103
11	TC1004D-Giáo dục thể chất 2 - Bóng đá	=	TC1104
12	TC1005D-Giáo dục thể chất 2 - Bóng ném	=	TC1105
13	TC1002D-Giáo dục thể chất 2 - Cầu lông	=	TC1102
14	TC2003D-Giáo dục thể chất 3	=	TC1107
15	20HH0001-Hóa hữu cơ	=	HH1002D
16	20HH0002-Hóa phân tích	=	HH2003D
17	LC1102D-Kinh tế Chính trị Mác - Lênin	=	LC1002D
18	20QT0001-Kinh tế học đại cương	=	QT2011D
19	LC2102D-Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	=	LC2004D
20	20LH0001-Pháp luật đại cương	=	LH1001D
21	20CP0001-Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	=	CP2002D

2.6. Đăng ký Ghi danh

Chức năng cho phép người dùng ghi danh môn học trước khi đăng ký học chính thức để nhà trường nắm bắt nhu cầu học tập và mở lớp cho sinh viên đăng ký học phần. Đồng thời người dùng có thể hủy đăng ký ghi danh khi có nhu cầu.

a. Ghi danh học phần mới

Bước 1. Trên menu “CHỨC NĂNG”, người dùng chọn mục “Đăng ký Ghi danh”. Hệ thống sẽ hiển thị giao diện chức năng cho phép người dùng thực hiện đăng ký ghi danh các học phần mong muốn được học.





Lê Hữu Bằng

2100001

Sinh viên

CHỨC NĂNG

- Đăng ký học phần
- Lịch sử đăng ký học phần
- Tra cứu học phần
- Học phần tương đương
- Đăng ký Ghi Danh**
- Chương trình đào tạo

ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

ĐĂNG KÝ KẾ HOẠCH HỌC KỲ HK01,2023-2024

Chương trình đào tạo

1. CQ21CS

☒ Kế hoạch theo học kỳ
 ☐ Trong chương trình

Kế hoạch theo học kỳ

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Chọn đăng ký
Bắt buộc				
1	20CS3101D	Sinh lý thực vật	3	☐
2	20CS3102D	Sinh lý động vật	3	☐
3	20CS3103D	Thực tập nghề nghiệp	3	☐
4	LC3101D	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	☐
Tự chọn				
1	20CS3104D	Tài nguyên vi sinh vật và nấm	3	☐
2	20CS3105D	Công nghệ sinh học môi trường	3	☐
3	20CS3106D	Dinh dưỡng và an toàn thực phẩm	3	☐

Bước 2. Người dùng chọn chương trình đào tạo (ngành học) muốn đăng ký ghi danh trong trường hợp đang theo học nhiều hơn 1 chương trình đào tạo tại trường. Nếu chỉ có 1 chương trình đào tạo, hệ thống sẽ tự động chọn mặc định chương trình đó cho người dùng.

ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

ĐĂNG KÝ KẾ HOẠCH HỌC KỲ HK01, 2023-2024

Chương trình đào tạo: 1. CQ21C5

☒ Kế hoạch theo học kỳ ☐ Trong chương trình

Kế hoạch theo học kỳ

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Chọn đăng ký
Bắt buộc				
1	20CS3101D	Sinh lý thực vật	3	☐
2	20CS3102D	Sinh lý động vật	3	☐
3	20CS3103D	Thực tập nghề nghiệp	3	☐
4	LC3101D	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	☐
Tự chọn				
1	20CS3104D	Tài nguyên vi sinh vật và nấm	3	☐
2	20CS3105D	Công nghệ sinh học môi trường	3	☐
3	20CS3106D	Dinh dưỡng và an toàn thực phẩm	3	☐

Bước 3. Người dùng chọn 1 trong 3 loại đăng ký ghi danh:

- “Kế hoạch theo học kỳ”: người dùng chọn nút này để đăng ký ghi danh theo đúng lộ trình của chương trình đào tạo. Khi đó hệ thống sẽ chỉ hiển thị các môn học được mở lớp có trong chương trình đào tạo của năm học học kỳ hiện tại.
- “Trong chương trình”: người dùng chọn nút này để đăng ký những học phần không nằm trong lộ trình của chương trình đào tạo. Khi đó hệ thống sẽ hiển thị tất cả các môn học được mở lớp có trong chương trình đào tạo (bỏ qua năm học học kỳ).

ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

ĐĂNG KÝ KẾ HOẠCH HỌC KỲ HK01, 2023-2024

Chương trình đào tạo: 1. CQ21C5

☒ Kế hoạch theo học kỳ ☐ Trong chương trình

Kế hoạch theo học kỳ

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Chọn đăng ký
Bắt buộc				
1	20CS3101D	Sinh lý thực vật	3	☐
2	20CS3102D	Sinh lý động vật	3	☐
3	20CS3103D	Thực tập nghề nghiệp	3	☐
4	LC3101D	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	☐
Tự chọn				
1	20CS3104D	Tài nguyên vi sinh vật và nấm	3	☐
2	20CS3105D	Công nghệ sinh học môi trường	3	☐
3	20CS3106D	Dinh dưỡng và an toàn thực phẩm	3	☐

Bước 4. Danh sách học phần được hiển thị ở bảng bên dưới, người dùng tick chọn các học phần muốn ghi danh ở cột “Chọn đăng ký”. Để chọn ghi danh toàn bộ học phần, người dùng tick vào “Chọn tất cả”.

ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

☒ Kế hoạch theo học kỳ
 ☐ Trong chương trình

Kế hoạch theo học kỳ

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Chọn đăng ký
Bắt buộc				
1	20CS3101D	Sinh lý thực vật	3	☒
2	20CS3102D	Sinh lý động vật	3	☒
3	20CS3103D	Thực tập nghề nghiệp	3	☐
4	LC3101D	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	☐
Tự chọn				
1	20CS3104D	Tài nguyên vi sinh vật và nấm	3	☐
2	20CS3105D	Công nghệ sinh học môi trường	3	☐
3	20CS3106D	Dinh dưỡng và an toàn thực phẩm	3	☐
4	20CS3107D	Quản lý chất lượng sản phẩm sinh học	3	☐

Ghi chú: Đã Đăng ký

☐ Chọn tất cả

Kết quả đăng ký: 0 Môn học, 0 Tín chỉ

Bước 5. Người dùng chọn “Đăng ký” để tiến hành đăng ký ghi danh các học phần đã chọn. Nếu đăng ký thành công, hệ thống sẽ hiển thị thông báo đồng thời cập nhật lại danh sách học phần tương tự như hình dưới đây.

ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

☒ Kế hoạch theo học kỳ
 ☐ Trong chương trình

Kế hoạch theo học kỳ

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Chọn đăng ký
Bắt buộc				
1	20CS3101D	Sinh lý thực vật	3	☒
2	20CS3102D	Sinh lý động vật	3	☒
3	20CS3103D	Thực tập nghề nghiệp	3	☐
4	LC3101D	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	☐
Tự chọn				
1	20CS3104D	Tài nguyên vi sinh vật và nấm	3	☐
2	20CS3105D	Công nghệ sinh học môi trường	3	☐
3	20CS3106D	Dinh dưỡng và an toàn thực phẩm	3	☐
4	20CS3107D	Quản lý chất lượng sản phẩm sinh học	3	☐

Ghi chú: Đã Đăng ký

☐ Chọn tất cả

Kết quả đăng ký: 2 Môn học, 6 Tín chỉ

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Hủy đăng ký
-----	-------------	--------------	------------	-------------

Bước 6. Sau khi đăng ký ghi danh thành công, người dùng cuộn xuống phần kết quả đăng ký để kiểm tra thông tin các học phần đã ghi danh thành công.

ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

Le Hữu Bằng
2100001
Sinh viên

CHỨC NĂNG

- Đăng ký học phần
- Lịch sử đăng ký học phần
- Tra cứu học phần
- Học phần tương đương
- Đăng ký Ghi Danh**
- Chương trình đào tạo

Tự chọn

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Hủy đăng ký
1	20CS3104D	Tài nguyên vi sinh vật và nấm	3	☐
2	20CS3105D	Công nghệ sinh học môi trường	3	☐
3	20CS3106D	Dinh dưỡng và an toàn thực phẩm	3	☐
4	20CS3107D	Quản lý chất lượng sản phẩm sinh học	3	☐

Ghi chú: ☒ Đã Đăng ký

☐ Chọn tất cả

Kết quả đăng ký : 2 Môn học, 6 Tín chỉ

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Hủy đăng ký
1	20CS3101D	Sinh lý thực vật	3	☐
2	20CS3102D	Sinh lý động vật	3	☐

☐ Chọn tất cả

b. Hủy đăng ký ghi danh

Bước 1. Khi có nhu cầu muốn hủy đăng ký học phần đã ghi danh, trên danh sách kết quả đăng ký, người dùng tick chọn học phần muốn hủy.

ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

Le Hữu Bằng
2100001
Sinh viên

CHỨC NĂNG

- Đăng ký học phần
- Lịch sử đăng ký học phần
- Tra cứu học phần
- Học phần tương đương
- Đăng ký Ghi Danh**
- Chương trình đào tạo

Tự chọn

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Hủy đăng ký
1	20CS3104D	Tài nguyên vi sinh vật và nấm	3	☐
2	20CS3105D	Công nghệ sinh học môi trường	3	☐
3	20CS3106D	Dinh dưỡng và an toàn thực phẩm	3	☐
4	20CS3107D	Quản lý chất lượng sản phẩm sinh học	3	☐

Ghi chú: ☒ Đã Đăng ký

☐ Chọn tất cả

Kết quả đăng ký : 2 Môn học, 6 Tín chỉ

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Hủy đăng ký
1	20CS3101D	Sinh lý thực vật	3	☒
2	20CS3102D	Sinh lý động vật	3	☒

☒ Chọn tất cả

Bước 2. Người dùng chọn nút “Hủy đăng ký”.

ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

Người dùng: Lê Hữu Bằng (2100001) - Sinh viên

CHỨC NĂNG

- Đăng ký học phần
- Lịch sử đăng ký học phần
- Tra cứu học phần
- Học phần tương đương
- Đăng ký Ghi Danh
- Chương trình đào tạo

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Hủy đăng ký
1	20CS3104D	Tài nguyên vi sinh vật và nấm	3	☐
2	20CS3105D	Công nghệ sinh học môi trường	3	☐
3	20CS3106D	Dinh dưỡng và an toàn thực phẩm	3	☐
4	20CS3107D	Quản lý chất lượng sản phẩm sinh học	3	☐

Ghi chú: ☒ Đã Đăng ký

☐ Chọn tất cả

Kết quả đăng ký: 2 Môn học, 6 Tín chỉ

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Hủy đăng ký
1	20CS3101D	Sinh lý thực vật	3	☒
2	20CS3102D	Sinh lý động vật	3	☒

☒ Chọn tất cả

Bước 3. Hệ thống sẽ hiển thị thông báo xác nhận hủy cho người dùng. Người dùng chọn nút “Đồng ý” để tiến hành hủy học phần đã đăng ký.

Bạn chắc chắn muốn hủy học phần đã đăng ký ?
Chọn hủy để quay lại

Bước 4. Nếu hủy lớp học phần đã đăng ký thành công, hệ thống sẽ hiển thị thông báo như hình bên dưới và cập nhật lại kết quả đăng ký. Người dùng cuộn xuống kiểm tra lại danh sách kết quả đăng ký sau khi cập nhật.

ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

CHỨC NĂNG

- Đăng ký học phần
- Lịch sử đăng ký học phần
- Tra cứu học phần
- Học phần tương đương
- Đăng ký Ghi Danh
- Chương trình đào tạo

Đăng ký Ghi Danh

Chọn tất cả **Đăng ký**

Kết quả đăng ký : 0 Môn học, 0 Tín chỉ

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Hủy đăng ký
Chưa có học phần đăng ký				

Chọn tất cả **Hủy đăng ký**

2.7. Chương trình đào tạo

Chức năng cho phép người dùng tra cứu thông tin chương trình đào tạo của ngành học mà người dùng đang theo học.

Bước 1. Để tra cứu, trên menu “CHỨC NĂNG”, người dùng chọn mục “Chương trình đào tạo”. Hệ thống sẽ hiển thị thông tin chương trình đào tạo như hình bên dưới.

ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Chương trình đào tạo

1. CQ21CS - CQ21CS

STT	MÃ HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TC	SỐ TIẾT								HỌC PHẦN HỌC TRƯỚC	HỌC PHẦN THAY THẾ
				LT	TH	TL	TT	BT	DA	KL			
Học kỳ 1 / 2021-2022-HK01 (11.0 Tín chỉ)													
Bắt buộc (11.0 Tín chỉ)													
1	20CS1102	Nhập môn Công nghệ sinh học	2	15	30	0	0		0				
2	20HH0001	Hóa hữu cơ	3	30	30	0	0		0				
3	20LH0001	Pháp luật đại cương	3	45	0	0	0		0				
4	LC1101D	Triết học Mác - Lênin	3	45	0	0	0		0				
Học kỳ 2 / 2021-2022-HK02 (14.0 Tín chỉ)													
Bắt buộc (14.0 Tín chỉ)													
5	20CS1101	Tế bào học	3	30	30	0	0		0				

Bước 2. Nếu đang theo học nhiều hơn 1 ngành học tại trường, người dùng chọn 1 trong các chương trình đào tạo trong danh mục “Chương trình đào tạo” để tra cứu.





Lê Hữu Bằng
 2100001
 Sinh viên

CHỨC NĂNG

- Đăng ký học phần
- Lịch sử đăng ký học phần
- Tra cứu học phần
- Học phần tương đương
- Đăng ký Ghi Danh
- Chương trình đào tạo**

ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Chương trình đào tạo
 1. CQ21CS - CQ21CS

STT	MÃ HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TC	SỐ TIẾT							HỌC PHẦN HỌC TRƯỚC	HỌC PHẦN THAY THẾ
				LT	TH	TL	TT	BT	DA	KL		
Học kỳ 1 / 2021-2022-HK01 (11.0 Tín chỉ)												
Bắt buộc (11.0 Tín chỉ)												
1	20CS1102	Nhập môn Công nghệ sinh học	2	15	30	0	0		0			
2	20HH0001	Hóa hữu cơ	3	30	30	0	0		0			
3	20LH0001	Pháp luật đại cương	3	45	0	0	0		0			
4	LC1101D	Triết học Mác - Lênin	3	45	0	0	0		0			
Học kỳ 2 / 2021-2022-HK02 (14.0 Tín chỉ)												
Bắt buộc (14.0 Tín chỉ)												
5	20CS1101	Tế bào học	3	30	30	0	0		0			